

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

FAX ĐẾN
Số: 1762
Ngày: 30/9/09

To: Mr. Loan

10 pages

BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN CAFATEX
(Cafatex Corporation)



Đại hội đồng cổ đông, ngày 29/06/2007

CTCP THỦY SẢN CAFATEX
Cafatex Corporation

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

**BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY
THÔNG QUA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 29/06/2007**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ban hành ngày 29/11/2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2006).

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thủy sản Cafatex đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 27/04/2004.

Nay để phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành, Công ty tiến hành sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trong Điều lệ cụ thể sau đây:

***Những nội dung in chữ đứng** : Là những nội dung trong bản điều lệ cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung.

***Những nội dung in chữ nghiêng** : Là những nội dung đã sửa đổi, bổ sung, có hiệu lực sau khi được Đại hội thông qua.

Điều 13: Cổ phần, cổ phiếu

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

13.2.1 Cổ phiếu phổ thông ghi danh:

a) Là cổ phiếu Nhà nước chủ sở hữu.

b) Là số cổ phiếu thành viên Hội đồng quản trị chủ sở hữu đảm bảo theo khoản 29.1 điều 29; tức tối thiểu phải sở hữu cổ phần phổ thông ghi danh từ 0,5% vốn điều lệ trở lên.

c) Là số cổ phiếu Trưởng ban kiểm soát chủ sở hữu đảm bảo theo khoản 43.3 điều 43; tức tối thiểu phải sở hữu cổ phần phổ thông ghi danh từ 0,5% vốn điều lệ trở lên.

- Việc chuyển nhượng cổ phiếu phổ thông ghi danh phải tuân theo các quy định tại điều 14 của Bản điều lệ này và các quy định khác của pháp luật.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

13.2.1 Cổ phiếu phổ thông ghi danh: Là cổ phiếu Nhà nước chủ sở hữu.

Điều 14: Chuyển nhượng hoặc bán lại cổ phần

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

14.2 Cổ phiếu phổ thông ghi danh chỉ được bán sau 1 năm (một năm) khi thời giữ các chức vụ được quy định tại khoản 13.2.1 điều 13 của bản điều lệ này. Trừ trường hợp có lý do đặc biệt được HĐQT chấp thuận nhưng cũng phải sau thời gian đương nhiệm :

14.3 Việc bán lại cổ phiếu phải được đăng ký vào Sổ cổ đông tại trụ sở chính của Công ty; Công ty chấp nhận hay không chấp nhận phải có thông báo bằng văn bản đến cổ đông có đơn xin bán lại trong vòng 60 ngày kể từ ngày nộp đơn.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

14.2 Sau thời hạn 03 năm, kể từ khi Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các hạn chế về việc chuyển nhượng cổ phần phổ thông của thành viên HĐQT và Trưởng ban kiểm soát đều được bãi bỏ.

14.3 Việc chuyển nhượng cổ phiếu phải được đăng ký vào Sổ cổ đông tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 18. Quyền lợi cổ đông

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

18.1 Được chia cổ tức tương ứng tỉ lệ với phần vốn góp theo quyết định của Đại hội cổ đông.

18.4 Cổ đông là đại diện pháp nhân hoặc thể nhân sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 0,5% (không phải năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên được ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát Công ty.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

18.1 Được chia cổ tức tương ứng tỉ lệ với phần vốn góp theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Cổ tức có thể được chi trả cho các cổ đông :

- bằng Tiền mặt;
- hoặc bằng Chuyển khoản qua ngân hàng;
- hoặc bằng Cổ phần;
- hoặc bằng Tài sản khác.

Điều 21. Đại hội đồng cổ đông (được viết tắt là ĐHĐCĐ)

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

21.2 Đại hội cổ đông được tiến hành khi :

- a) Có số cổ đông tham dự Đại hội đại diện ít nhất 70% vốn điều lệ.
- b) Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại tiết a) khoản 21.2 điều này, thì được triệu tập cuộc họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 60% vốn điều lệ.
- c) Trường hợp triệu tập cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại tiết b) khoản 21.2 điều này, thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc.

Cuộc họp ĐHCĐ triệu tập lần thứ ba được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% vốn điều lệ.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

21.2 Điều kiện tiến hành họp ĐHCĐ:

- Lần I : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Lần II: Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Lần III: Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 23: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

23.1 Đại hội cổ đông thường niên mỗi năm họp 01 lần, do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập chậm nhất 60 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

23.1 Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của HĐQT, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Điều 24: Đại hội đồng cổ đông bất thường

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

Trong trường hợp phát sinh những vấn đề bất thường cần phải giải quyết khẩn cấp, Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội cổ đông bất thường theo yêu cầu của một hoặc một nhóm người sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng quản trị.
- Trường Ban kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

HDQT phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a) HDQT xét thấy cần thiết vì lợi ích công ty;
- b) Số thành viên HDQT còn lại ít hơn số thành viên theo quy định;
- c) Theo yêu cầu của nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Cty.

Điều 27: Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

27.1 Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải bỏ phiếu kín. Các nội dung khác có thể biểu quyết bằng cách giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Đại hội quyết định.

27.2 Nghị quyết Đại hội cổ đông được biểu quyết thông qua bằng cách bỏ phiếu kín hoặc giơ tay tại cuộc họp theo nguyên tắc đối vốn (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết) khi có số cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông đại diện từ 51% vốn điều lệ trở lên chấp thuận.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

27.1 Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải thực hiện phương thức bầu đôn phiếu (theo quy định của Luật doanh nghiệp hiệu lực từ 01/07/2006). Các nội dung khác có thể biểu quyết bằng cách giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Đại hội quyết định.

27.2 Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp bằng cách bỏ phiếu kín hoặc giơ tay tại cuộc họp theo nguyên tắc đối vốn (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết) khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 28: Hội đồng quản trị (được viết tắt là HDQT)

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

28.2 HDQT có 05 (năm) thành viên do Đại hội cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm với đa số phiếu chiếm 51% vốn điều lệ trở lên theo hình thức bầu trực tiếp bỏ phiếu kín.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

28.2 Hội đồng quản trị có 05 (năm) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm với số phiếu tính nhiệm ít nhất 65%

tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp theo phương thức bầu dồn phiếu (quy định tại Luật doanh nghiệp có hiệu lực từ 01/07/2006).

Điều 29: Điều kiện ứng cử vào HĐQT

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

29.1 Là cổ đông hoặc đại diện pháp nhân, sở hữu hoặc đại diện sở hữu ít nhất 0,5% (không phải năm phần trăm) vốn điều lệ của Công ty.

29.2 Thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành Công ty.

29.3 Có trình độ học vấn, có năng lực tổ chức quản lý doanh nghiệp, am hiểu ngành nghề của Công ty .

29.4 Có khả năng đóng góp thúc đẩy Công ty phát triển, có nhận thức và hành động bảo vệ lợi ích Công ty, tận tụy hết lòng với công việc, trung thực, có sức khỏe tốt.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

29.1 Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

29.2 Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;

29.3 Là người trung thực, có sức khỏe tốt, tận tụy hết lòng với công việc, có khả năng đóng góp thúc đẩy Công ty phát triển, có nhận thức và hành động bảo vệ lợi ích Công ty;

29.4 Thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành Công ty.

Điều 30: Hoạt động của HĐQT

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

34.1 HĐQT họp thường kỳ từ 1 đến 3 tháng một lần. Trong mỗi phiên họp phải có ít nhất 4/5 số thành viên. HĐQT quyết định theo nguyên tắc đa số, nếu số thành viên tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định theo bên có Chủ tịch HĐQT.

34.3 Trường hợp cần thiết, HĐQT có thể họp bất thường theo yêu cầu :

- Của Chủ tịch HĐQT, hoặc của Tổng giám đốc.
- Hoặc của ít nhất 3/5 số thành viên HĐQT .
- Hoặc của Trưởng Ban kiểm soát.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

34.1 Cuộc họp định kỳ của HĐQT do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.

HĐQT có thể họp tại trụ sở chính của công ty hoặc ở nơi khác. Trong mỗi phiên họp phải có ít nhất 4/5 số thành viên tham dự.

HĐQT quyết định theo nguyên tắc đa số, nếu số thành viên tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định theo bên có Chủ tịch HĐQT.

34.3 Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT bất thường khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát;
- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ C ty.

Điều 35: MIỄN NHIỆM (Ban viên Hội đồng quản trị)

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

35.4 Trường hợp khuyết 2/5 thành viên HĐQT thì phải triệu tập Đại hội cổ đông để bầu bổ sung.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

35.4 Trường hợp khuyết thành viên HĐQT, số thành viên ít hơn quy định thì chậm nhất 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày kiểm khuyết thành viên HĐQT phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung.

Điều 43: Ban kiểm soát

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

43.2 Ban kiểm soát có 5 người do Đại hội cổ đông bầu và bãi miễn với đa số phiếu, bằng hình thức trực tiếp và bỏ phiếu kín.

43.3 Trưởng ban kiểm soát phải là cổ đông của Công ty, sở hữu hoặc đại diện sở hữu ít nhất 0,5% vốn điều lệ của Công ty; Trưởng ban kiểm soát được Ban kiểm soát bầu.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

43.2 Ban kiểm soát có 04 (bốn) người do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm với số phiếu tính nhiệm ít nhất 65% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp theo phương thức bầu dồn phiếu (quy định tại Luật doanh nghiệp có hiệu lực từ 01/07/2006).

43.3 Trưởng ban kiểm soát được Ban kiểm soát bầu theo nguyên tắc đa số.

Điều 44: Tiêu chuẩn lựa chọn kiểm soát viên**Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung:**

44.1 Kiểm soát viên phải có trình độ Đại học trở lên, phải có kiến thức về kỹ thuật, công nghệ, và nghiệp vụ kinh doanh của Công ty, trong đó ít nhất phải có một thành viên có chuyên môn về kế toán, am hiểu nghiệp vụ quản lý tài chính - kế toán.

44.2 Kiểm soát viên không được đồng thời là thành viên của HĐQT, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty; không là vợ, chồng hoặc người thân thuộc trực hệ 3 đời của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

Thành viên Ban kiểm soát phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

44.1 Tuổi đời từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

44.1 Có trình độ Đại học trở lên hoặc có kiến thức kỹ thuật, công nghệ, và nghiệp vụ kinh doanh về ngành nghề chủ yếu của Công ty, trong đó ít nhất phải có một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên;

44.3 Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Không phải là vợ, hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

44.4 Thành viên ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

Điều 45: Nhiệm kỳ của kiểm soát viên**Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung:**

45.2 Trong nhiệm kỳ có khiếm khuyết kiểm soát viên thì Đại hội cổ đông gần nhất phải bầu thay thế theo thể thức bầu trực tiếp, bỏ phiếu kín.

***Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

45.2 Trong nhiệm kỳ có khiếm khuyết kiểm soát viên thì Đại hội đồng cổ đông gần nhất phải bầu bổ sung thay thế.

Điều 47: Nhiệm vụ quyền hạn của Ban kiểm soát**Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung:**

47.9 Trưởng Ban kiểm soát có quyền đề nghị HĐQT triệu tập Đại hội cổ đông bất thường trong trường hợp phát hiện những sai phạm nghiêm trọng.

**Nội dung sửa đổi, bổ sung:*

47.9 Ban kiểm soát có quyền đề nghị HĐQT triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp phát hiện những sai phạm nghiêm trọng, hoặc trong trường hợp cần thiết Ban kiểm soát có quyền đề nghị họp HĐQT bất thường.

Điều 49 : Hạch toán

Nội dung cũ hủy bỏ hoặc cần sửa đổi, bổ sung :

49.3 Cuối năm tài chính, HĐQT xem xét, thông qua quyết toán để trình Đại hội cổ đông:

- Bảng cân đối kế toán của Công ty.
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Thuyết minh báo cáo kế toán - tài chính.
- Báo cáo tổng hợp kiểm kê tài sản cuối năm tài chính.

Các bảng Báo cáo này phải được gửi đến các thành viên HĐQT, kiểm soát viên ít nhất trước 15 ngày của kỳ Đại hội thường niên.

**Nội dung sửa đổi, bổ sung:*

49.3 Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, HĐQT phải chuẩn bị các báo cáo và tài liệu sau đây:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính của Công ty;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty.

Các báo cáo và tài liệu nói trên phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.

Đăng ký Bản sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty:

Bản sửa đổi, bổ sung điều lệ này là một bộ phận không tách rời Bản Điều lệ Công ty đã được thông qua ngày 27/04/2004. Những nội dung khác trong Bản Điều lệ Công ty ngày 27/04/2004 không được đề cập tại Bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ này vẫn tiếp tục có hiệu lực.

Bản sửa đổi, bổ sung điều lệ này gồm nội dung sửa đổi, bổ sung 16 điều khoản trong Điều lệ Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần thủy sản Cafatex thông qua và chấp thuận vào ngày 29 tháng 06 năm 2007.

Bản sửa đổi, bổ sung điều lệ này được đăng ký tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh tỉnh Hậu Giang và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty cùng với Bản Điều lệ Công ty thông qua ngày 27/04/2004.

Các bản chính và bản trích hay bản sao phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT và đóng dấu giáp lai mới có giá trị.

Hậu Giang, ngày 29 tháng 06 năm 2007

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Văn Kịch



Các Ủy viên HĐQT :

Tô Việt Khải

Lâm Thanh Hải

Võ Đình Biên

Nguyễn Hữu Thiệu